

LIÊN HỆ

Nguyen Manh Tung

Chuyên viên phân tích

[tung.nguyen@visrating.com](mailto:tung.nguyen@visrating.com)

Phan Duy Hung, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân tích  
cao cấp

[hung.phan@visrating.com](mailto:hung.phan@visrating.com)

Simon Chen, CFA

Giám đốc bộ phận Xếp hạng và  
Nghiên cứu

[simon.chen@visrating.com](mailto:simon.chen@visrating.com)



<https://visrating.com>

## Ngành chứng khoán: Cập nhật 9T2024

# Các công ty lớn dẫn dắt tăng trưởng lợi nhuận toàn ngành nhờ thu nhập từ cho vay ký quỹ và đầu tư, hỗ trợ bởi các đợt tăng vốn lớn

Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROAA) toàn ngành tăng từ 4.3% trong năm 2023 lên 4.9% trong 9T2024, trong đó các công ty chứng khoán (CTCK) lớn tăng trưởng vượt trội so với các công ty cùng ngành về lợi nhuận từ cho vay ký quỹ và đầu tư công cụ có thu nhập cố định. Số trái phiếu chậm trả và các cam kết mua lại trái phiếu giảm dần đã giúp giảm rủi ro tài sản cho các CTCK. Thanh khoản duy trì ổn định mặc dù các công ty tăng vay nợ ngắn hạn để mở rộng cho vay ký quỹ. Chúng tôi kỳ vọng việc tăng vốn của các CTCK có liên kết với ngân hàng và các CTCK lớn trong nước sẽ củng cố bộ đệm rủi ro và thúc đẩy tăng trưởng.

**Lợi nhuận cho vay ký quỹ và đầu tư vào công cụ có thu nhập cố định đã giúp CTCK quy mô lớn tăng trưởng vượt trội so với các công ty cùng ngành.** ROAA của CTCK quy mô lớn tăng lên 5.4% trong 9T2024, từ 4.3% năm trước, cao hơn trung bình ngành. Về cho vay ký quỹ, CTCK quy mô lớn ghi nhận tăng trưởng dư nợ vay ký quỹ mạnh mẽ kèm lãi suất cho vay cao hơn so với các công ty cùng ngành, nhờ quy mô vốn lớn và mạng lưới khách hàng rộng khắp. Bên cạnh đó, các công ty này thường có danh mục đầu tư công cụ có thu nhập cố định lớn nhất trong ngành, và hưởng lợi từ điều kiện thị trường trái phiếu doanh nghiệp cải thiện với sự gia tăng lợi nhuận từ đầu tư trái phiếu và phí dịch vụ lưu ký (ví dụ: TCBS, VPBANKS, VND). Ngược lại, ROAA của các CTCK quy mô vừa (ví dụ: SHS, BSI, VDS) giảm 2% so với quý trước, chủ yếu do giảm giá trị của các khoản đầu tư cổ phiếu. Tăng trưởng cho vay ký quỹ của CTCK quy mô vừa cũng chậm hơn so với công ty lớn do hạn chế về vốn và mạng lưới khách hàng. Nhìn chung, chúng tôi kỳ vọng hơn một nửa trong số 25<sup>1</sup> công ty sẽ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cả năm. Chúng tôi cũng kỳ vọng ROAA của ngành cả năm 2024 sẽ cải thiện 50-70 điểm cơ bản so với năm trước, đạt mức 4.8%-5%<sup>2</sup>.

**Rủi ro tài sản của ngành giảm dần, nhờ việc giảm trái phiếu chậm trả gốc lãi và các cam kết mua lại trái phiếu.** TVSI đã giảm cam kết mua lại trái phiếu khoảng 30% trong 9T2024, sau khi các tổ chức phát hành trong ngành năng lượng và bất động sản đã hoàn thành thanh toán gốc lãi mà trước đó chậm trả. Hơn 20% CTCK trong phân tích của chúng tôi có khẩu vị rủi ro cao do đầu tư nhiều trái phiếu doanh nghiệp. Chúng tôi nhận thấy rủi ro tài sản từ các khoản đầu tư này giảm dần so với năm trước nhờ vào tỷ lệ trái phiếu chậm trả giảm dần và tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả được cải thiện. Trong khi đó, các khoản cho vay ký quỹ cho các khách hàng lớn tiếp tục tăng trong quý 3 2024, làm gia tăng rủi ro cho CTCK nếu buộc phải bán giải chấp tài sản đảm bảo trong giai đoạn giảm giá của thị trường chứng khoán, như đã xảy ra trong quý 4 năm 2022.

**Mức độ sử dụng đòn bẩy trong ngành vẫn ở mức thấp, nhờ vào các đợt tăng vốn lớn.** Việc tăng vốn mạnh mẽ của các CTCK trong nước (VIX, VND, MBS) trong quý 3 năm 2024 đã củng cố bộ đệm rủi ro và duy trì tỷ lệ đòn bẩy của ngành ở mức thấp khoảng 230%. ACBS cũng tiếp tục được đề xuất tăng vốn và dần đóng vai trò quan trọng hơn trong chiến lược kinh doanh của ngân hàng mẹ. Đối với HCM, việc tăng thêm vốn mới sẽ hỗ trợ mở rộng hoạt động kinh doanh và duy trì tỷ lệ cho vay ký quỹ dưới mức giới hạn quy định là 200% vốn chủ sở hữu. Cùng với các đợt huy động vốn tiếp theo từ các công ty trong nước (SSI, SHS, VCI), chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ đòn bẩy trong ngành sẽ giảm trong các quý tới. Nhìn chung, chỉ có 10% các công ty có mức đòn bẩy cao do hạn chế trong việc huy động vốn hoặc có nhiều cam kết mua lại trái phiếu từ khách hàng.

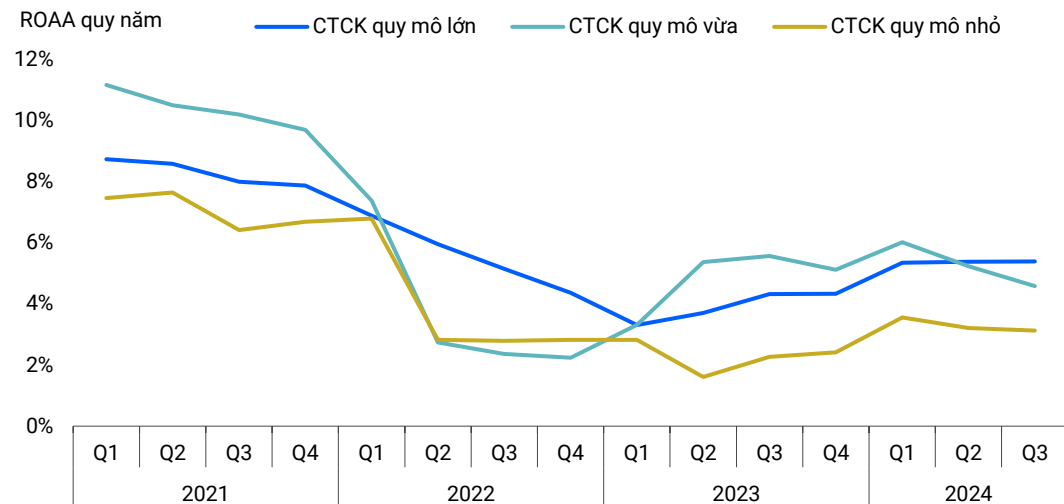
**Rủi ro thanh khoản từ tăng nợ vay ngắn hạn của một số công ty có vốn nước ngoài và công ty liên kết với ngân hàng vẫn được kiểm soát tốt.** Ví dụ, CTCK có liên kết với ngân hàng (CTS, ORS) có khả năng tiếp cận hạn mức tín chấp từ các ngân hàng trong nước, trong khi các công ty có vốn nước ngoài (MASVN, KIS) được hưởng lợi từ hỗ trợ của công ty mẹ. Bên cạnh đó, tài sản thanh khoản như tiền mặt và chứng chỉ tiền gửi (CD) của các ty này cũng chiếm khoảng 15-30% tổng tài sản. Rủi ro tái cấp vốn đến từ các khoản vay khách hàng tổ chức và cá nhân giảm dần cho TCBS, nhờ tăng phát hành trái phiếu dài hạn gấp 4 lần năm ngoái. Nhìn chung, 30% các công ty có hồ sơ thanh khoản mạnh, phần lớn là CTCK có liên kết với ngân hàng hưởng lợi từ các đợt tăng vốn gần đây và ít phụ thuộc vào các khoản nợ vay ngắn hạn tài trợ cho các hoạt động đầu tư cốt lõi.

<sup>1</sup> 25 trong số 30 công ty trong báo cáo của chúng tôi đã công bố kế hoạch kinh doanh cho cả năm 2024

<sup>2</sup> Vui lòng tham khảo tại đây [Triển vọng ngành chứng khoán 2024: Triển vọng cải thiện nhờ lợi nhuận cho vay ký quỹ và đầu tư tăng trưởng trong điều kiện thị trường thuận lợi, chất lượng tài sản ổn định hơn nhờ tỷ lệ chậm trả gốc/lãi trái phiếu giảm dần](#)

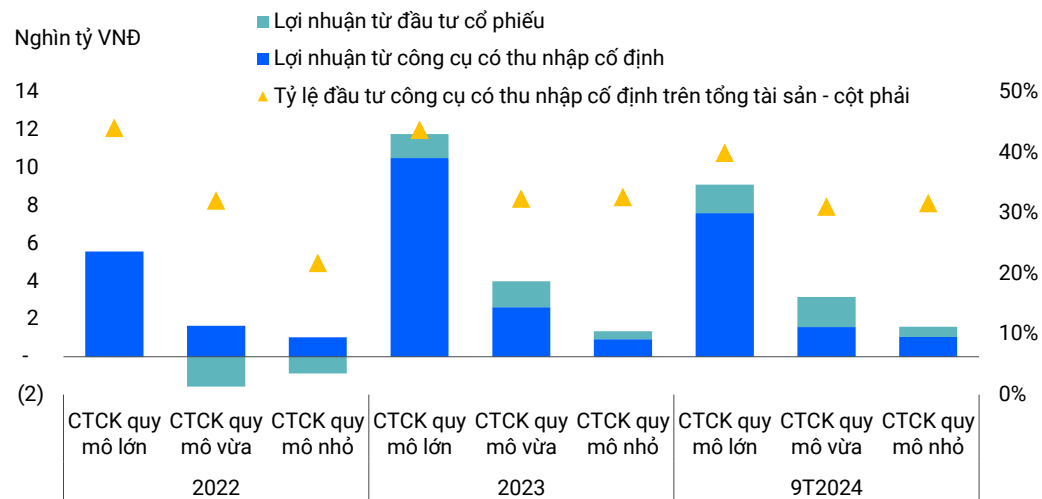
## Lợi nhuận cho vay ký quỹ và đầu tư vào trái phiếu đã giúp các CTCK quy mô lớn tăng trưởng lợi nhuận vượt trội so với các công ty trong ngành

Hình 1: Lợi nhuận CTCK lớn vượt trội so với công ty cùng ngành...



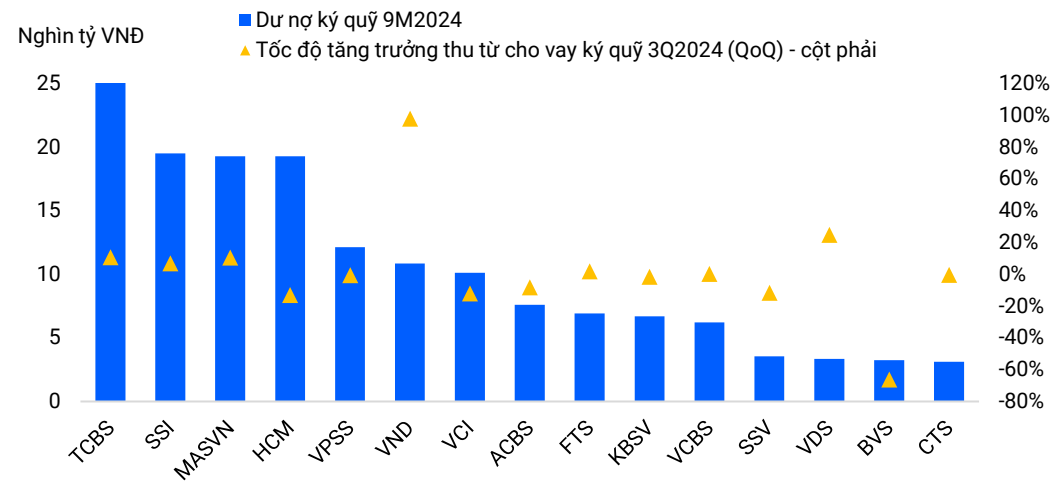
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 2: ... nhờ đóng góp lớn từ đầu tư công cụ có thu nhập cố định



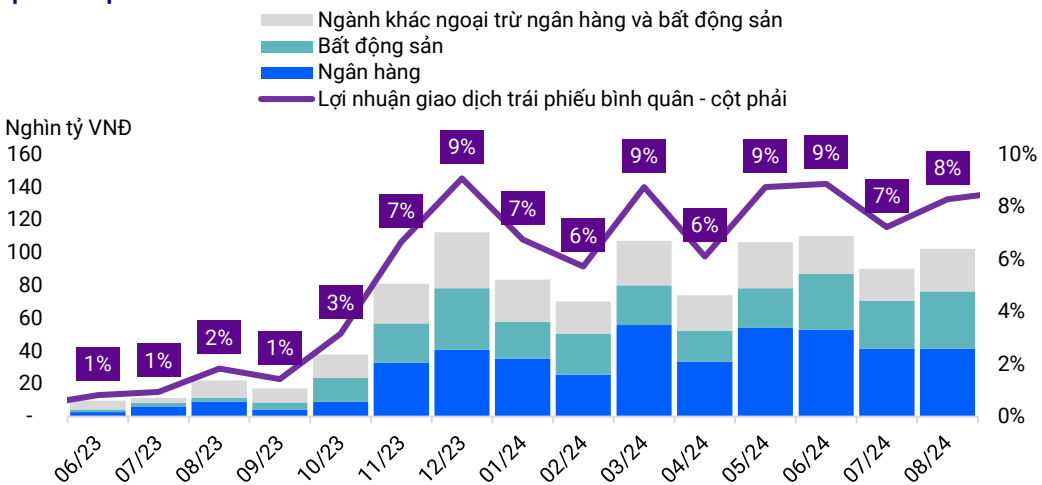
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 3: Thu nhập từ cho vay ký quỹ của CTCK lớn đã tăng đáng kể



Ghi chú: Tham khảo phụ lục để biết tên đầy đủ của các CTCK  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

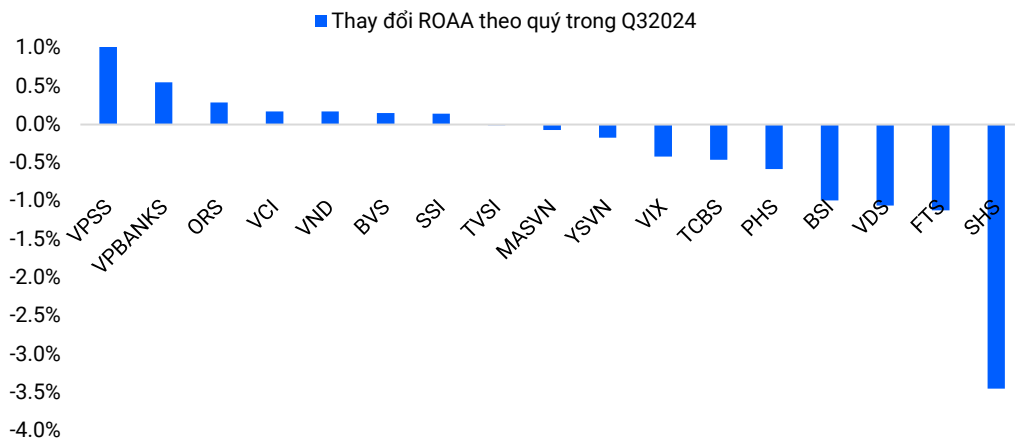
Hình 4: Điều kiện thị trường trái phiếu cải thiện hỗ trợ sự phục hồi lợi nhuận của các công ty phân phối trái phiếu lớn



Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

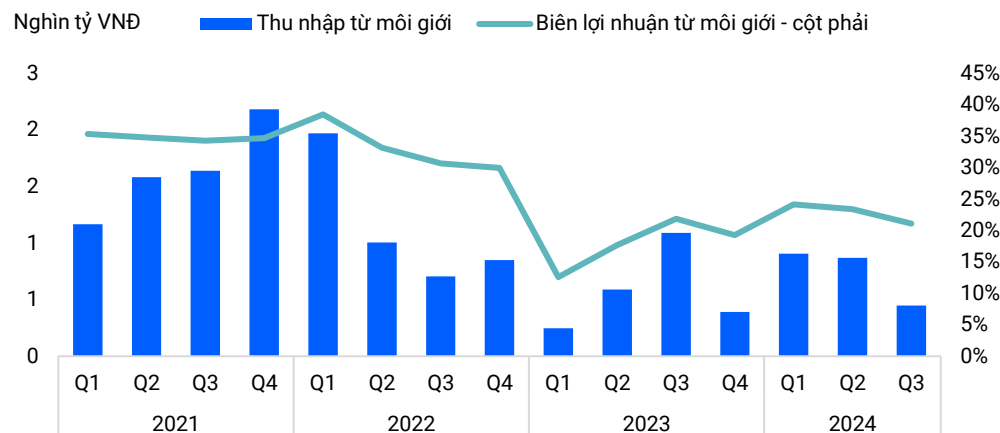
## Lợi nhuận từ đầu tư cổ phiếu và hoạt động môi giới giảm do định giá cổ phiếu thấp hơn và thanh khoản thị trường yếu

Hình 5: ROAA của CTCK quy mô vừa đã giảm đáng kể do định giá cổ phiếu thấp hơn



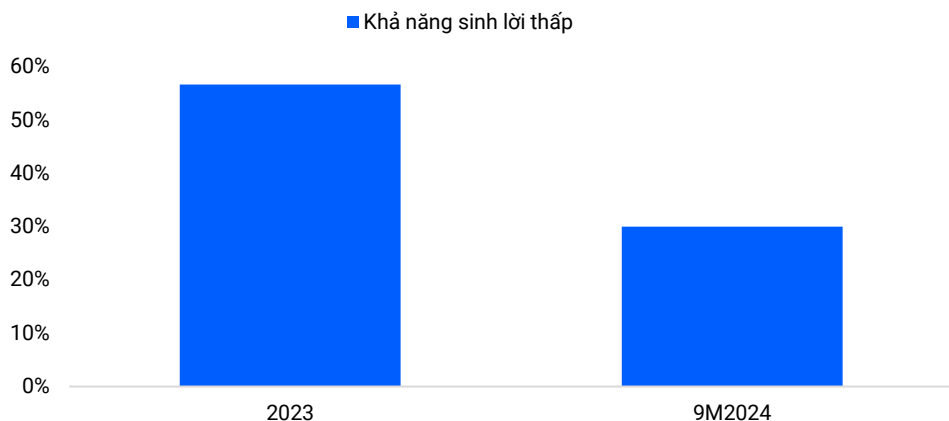
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 6: Thu nhập từ môi giới vẫn thấp do cạnh tranh về phí cũng như thanh khoản yếu

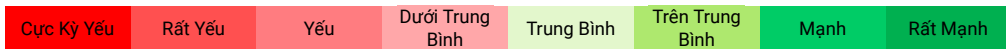


Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 7: Số lượng CTCK có khả năng sinh lời thấp giảm trong 9T2024

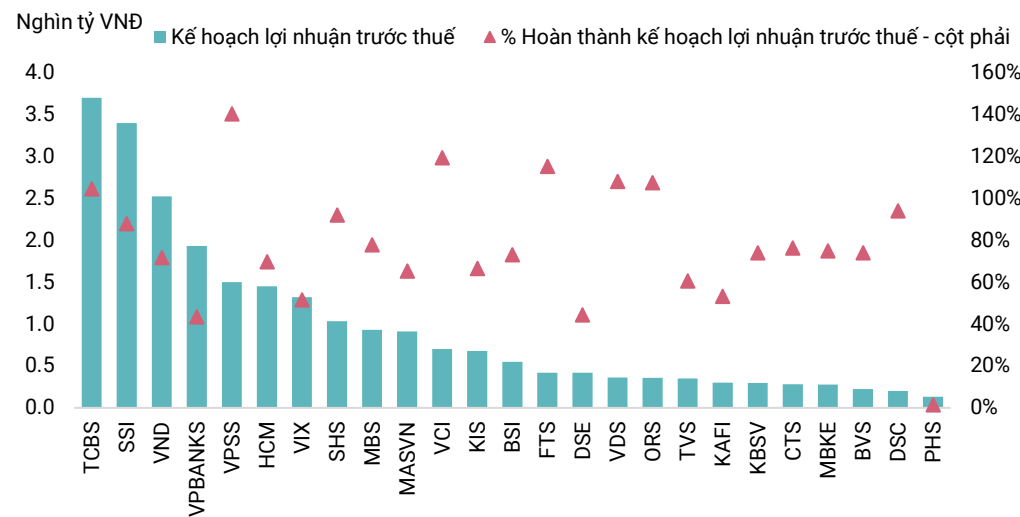


Ghi chú: Khả năng sinh lời ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực Kỳ Yếu được phân nhóm có khả năng sinh lời thấp dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



Nguồn: Vietnam Investors Service

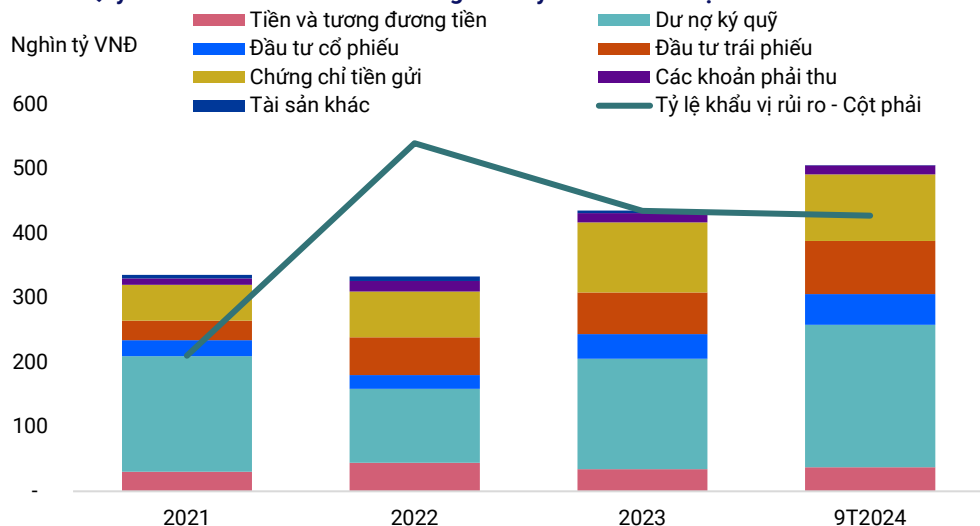
Hình 8: Hơn một nửa trong số 25 công ty sẽ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cả năm



Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

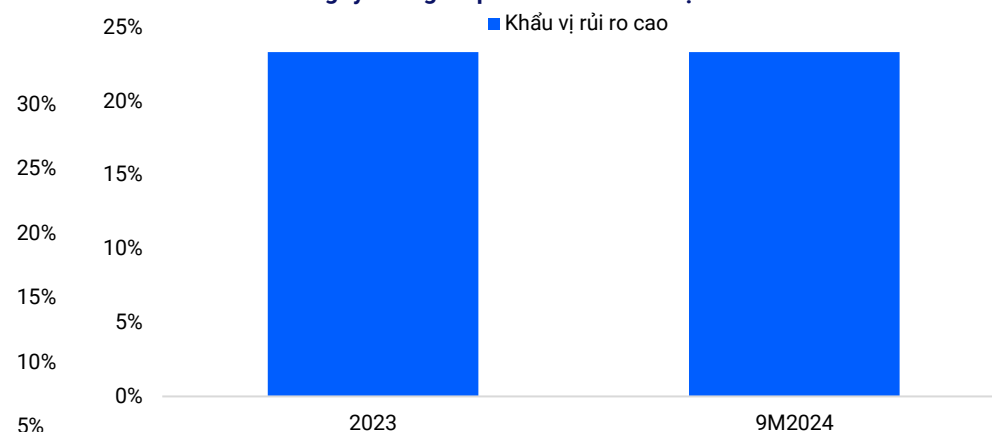
## Rủi ro tài sản của ngành giảm dần, nhờ vào giảm trái phiếu chậm trả gốc lãi và các cam kết mua lại trái phiếu

**Hình 9: Quy mô tài sản có rủi ro cao của ngành duy trì ở mức ổn định**



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**Hình 10: Hơn 20% công ty chứng khoán phân tích có khẩu vị rủi ro cao**



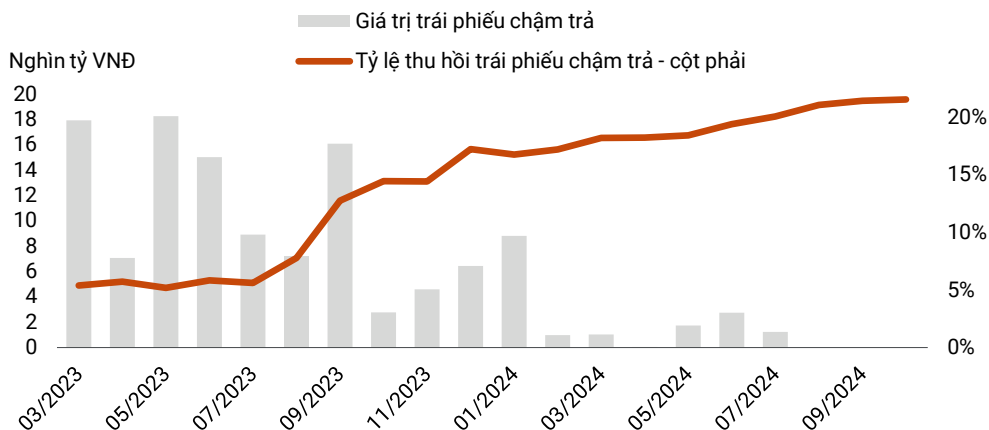
Ghi chú: Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản có rủi ro cao và các rủi ro ngoại bảng chia cho tổng tài sản hữu hình

Khẩu vị rủi ro ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực Kỳ Yếu được phân thuộc nhóm có Khẩu vị rủi ro cao dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



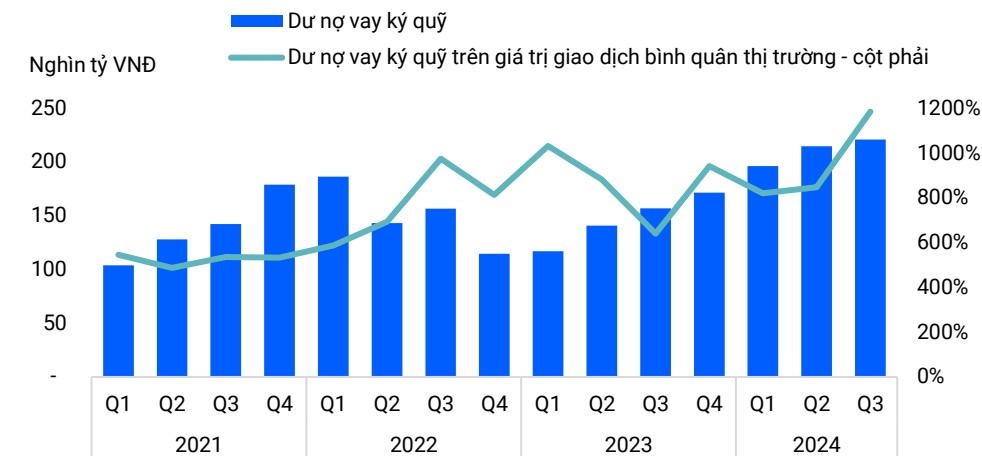
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**Hình 11: Rủi ro tài sản từ việc nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp giảm dần nhờ tỷ lệ chậm trả trái phiếu giảm và tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả cải thiện**



Nguồn: Vietnam Investors Service

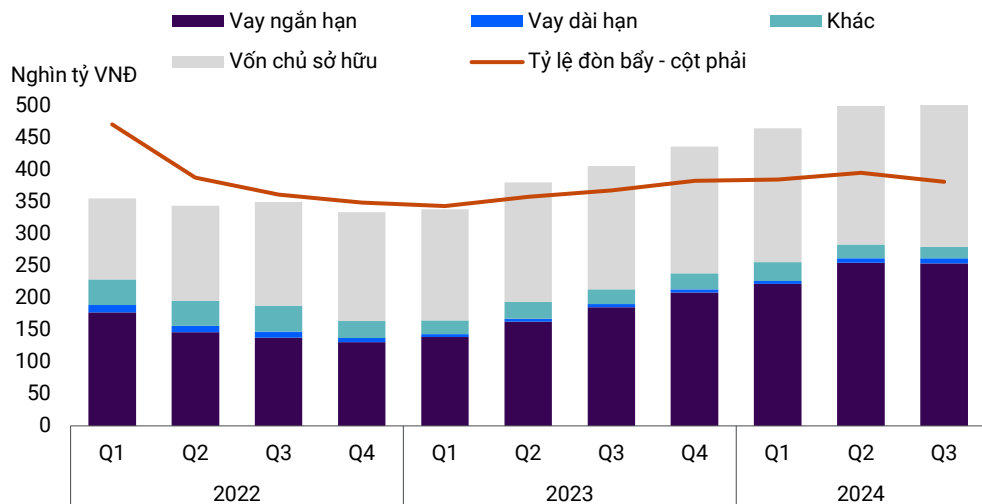
**Hình 12: Các khoản cho vay ký quỹ đối với các khách hàng lớn tiếp tục tăng sẽ tăng rủi ro tổn thất đối với các CTCK**



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

## Mức độ sử dụng đòn bẩy trong ngành vẫn ở mức thấp, nhờ vào các đợt tăng vốn lớn

Hình 13: Mức độ sử dụng đòn bẩy ở mức thấp...



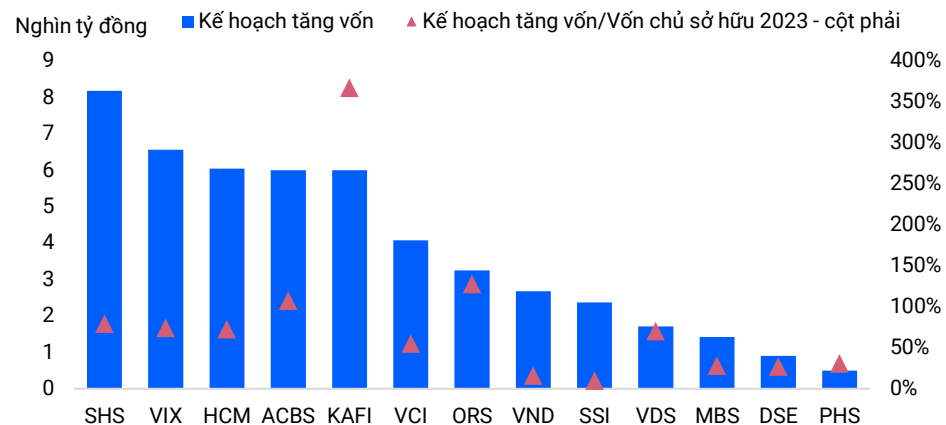
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 15: Một số công ty cần tăng vốn để duy trì tỷ lệ cho vay ký quỹ dưới ngưỡng quy định



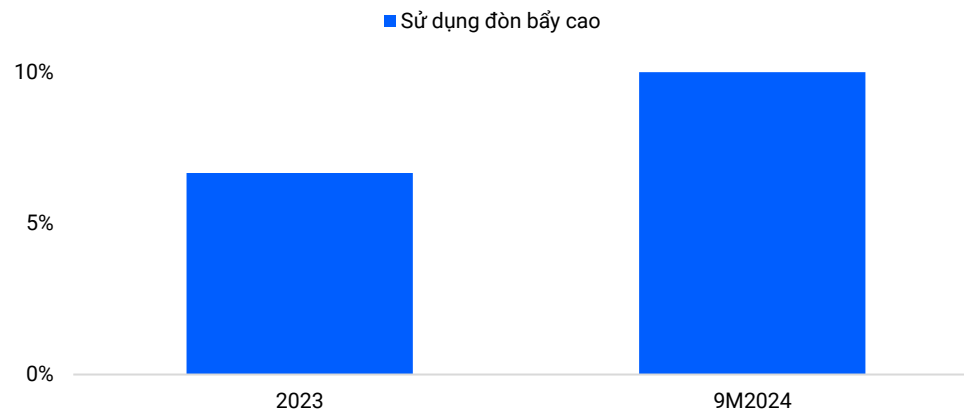
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 14: ... nhờ các đợt tăng vốn lớn từ các công ty liên kết với ngân hàng và các CTCK quy mô lớn

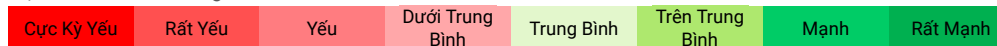


Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

Hình 16: Chỉ 10% CTCK sử dụng đòn bẩy cao để mở rộng kinh doanh



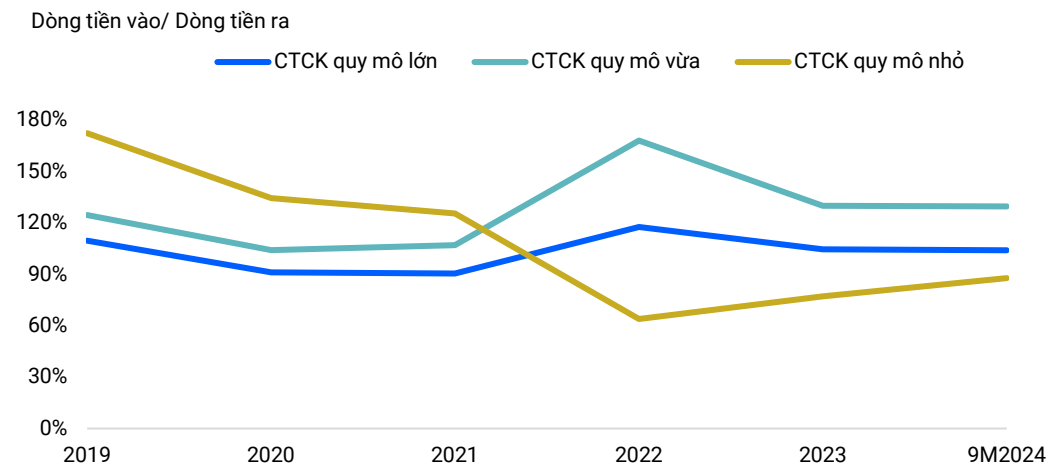
Ghi chú: Tỷ lệ đòn bẩy được tính bằng tổng tài sản hữu hình và các rủi ro ngoại bảng chia cho vốn chủ sở hữu chung hữu hình  
 Tỷ lệ đòn bẩy ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực Kỳ được phân thuộc nhóm sử dụng đòn bẩy cao dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

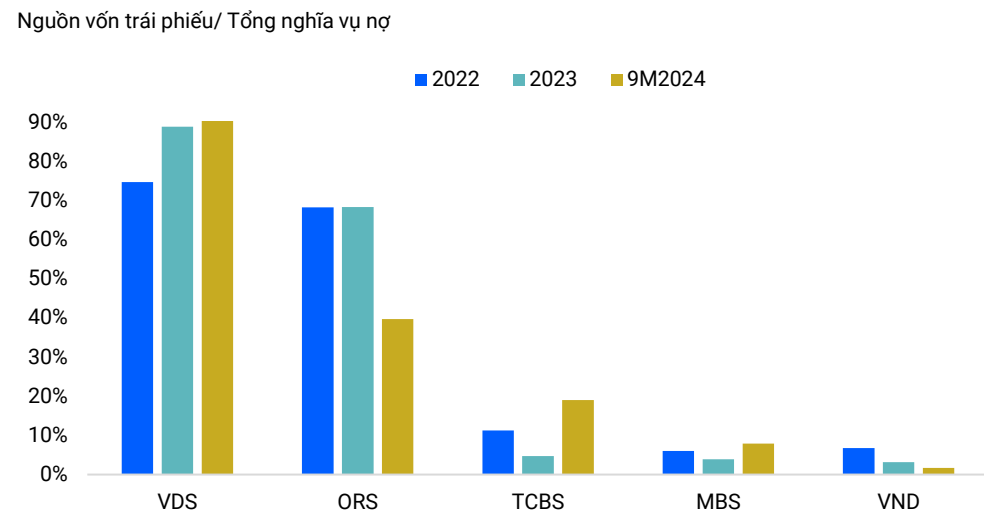
## Rủi ro thanh khoản từ tăng nợ vay ngắn hạn của một số công ty có vốn nước ngoài và công ty liên kết với ngân hàng vẫn được kiểm soát tốt

**Hình 17: Thanh khoản vẫn duy trì ở mức ổn định trong 9T2024**



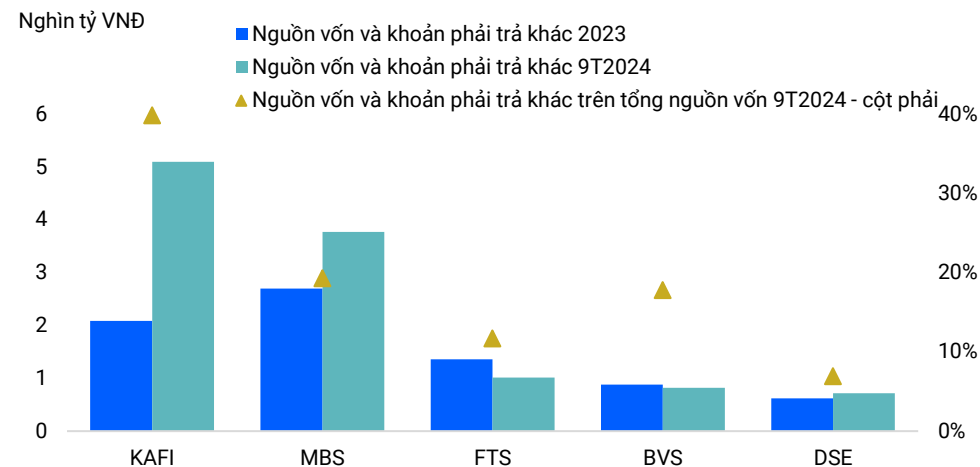
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
 Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**Hình 19: Rủi ro tái cấp vốn đến từ các khoản vay khách hàng tổ chức và cá nhân giảm dần cho TCBS, nhờ tăng phát hành trái phiếu dài hạn**



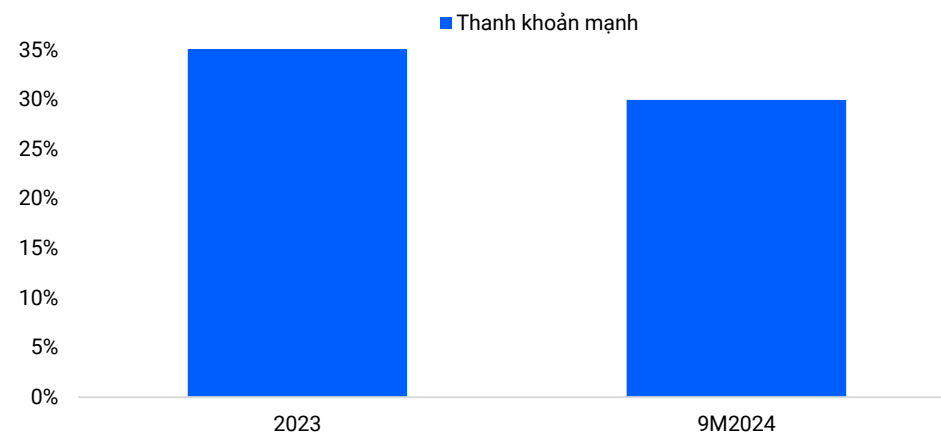
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**Hình 18: Một số CTCK có thể đối mặt với rủi ro sự kiện do gia tăng vay nợ từ khách hàng**

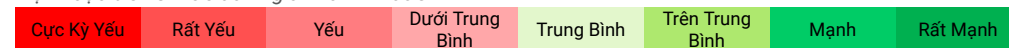


Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**Hình 20: Khoảng 30% CTCK có hồ sơ thanh khoản mạnh**



Ghi chú: Tỷ lệ thanh khoản được tính bằng Dòng tiền vào chia Dòng tiền ra  
 Hồ sơ thanh khoản ở mức Trên Trung Bình, Mạnh, Rất Mạnh được phân thuộc nhóm hồ sơ thanh khoản mạnh dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Vietnam Investors Service

**PHỤ LỤC****Danh sách top 30 công ty chứng khoán theo tổng tài sản**

Danh sách các công ty chứng khoán trong báo cáo của chúng tôi (xếp theo tổng tài sản vào cuối 2023):

	<b>Tên viết tắt</b>	<b>Tên đầy đủ</b>	<b>Phân loại</b>
<b>1</b>	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Công ty quy mô lớn
<b>2</b>	TCBS	CTCP Chứng khoán Kỹ thương	Công ty quy mô lớn
<b>3</b>	VND	CTCP Chứng khoán VNDirect	Công ty quy mô lớn
<b>4</b>	VPBANKS	CTCP Chứng khoán VPBank	Công ty quy mô lớn
<b>5</b>	VPSS	CTCP Chứng khoán VPS	Công ty quy mô lớn
<b>6</b>	MAS	CTCP Chứng khoán Mirae Asset	Công ty quy mô lớn
<b>7</b>	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty quy mô lớn
<b>8</b>	VCI	CTCP Chứng khoán VietCap	Công ty quy mô lớn
<b>9</b>	MBS	CTCP Chứng khoán MB	Công ty quy mô lớn
<b>10</b>	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	Công ty quy mô lớn
<b>11</b>	KBSV	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam	Công ty quy mô vừa
<b>12</b>	ACBS	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Công ty quy mô vừa
<b>13</b>	VCBS	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
<b>14</b>	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Công ty quy mô vừa
<b>15</b>	KIS	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam	Công ty quy mô vừa
<b>16</b>	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	Công ty quy mô vừa
<b>17</b>	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
<b>18</b>	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	Công ty quy mô vừa
<b>19</b>	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	Công ty quy mô vừa
<b>20</b>	DNSE	CTCP Chứng khoán DNSE	Công ty quy mô vừa
<b>21</b>	ORS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	Công ty quy mô nhỏ
<b>22</b>	SSV	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
<b>23</b>	KAFI	CTCP Chứng khoán KAFI	Công ty quy mô nhỏ
<b>24</b>	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	Công ty quy mô nhỏ
<b>25</b>	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Công ty quy mô nhỏ
<b>26</b>	MBKE	Công ty TNHH Chứng khoán Maybank	Công ty quy mô nhỏ
<b>27</b>	YSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
<b>28</b>	DSC	CTCP Chứng khoán DSC	Công ty quy mô nhỏ
<b>29</b>	PHS	CTCP Chứng khoán Phú Hưng	Công ty quy mô nhỏ
<b>30</b>	TVSI	CTCP Chứng khoán Tân Việt	Công ty quy mô nhỏ

© 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẢN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỶ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẢN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỶ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỶ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỶ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẢN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIẾU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VẄ SAU CHO BẤT KỶ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VUA NÊU, DƯỚI BẤT KỶ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỶ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỶ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIỂU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIỂU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các ản Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỶ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỶ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỶ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỶ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỶ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỶ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



Empowering Better Decisions